TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ D** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HSST
Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần N Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng – Giáo viên nghỉ hưu; ông Nguyễn Văn Thể - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2023/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXX-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Lang Văn K, sinh năm 2004; nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lang Văn H (đã chết) và bà Lang Thị H2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/9/2023 chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2023. H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ Lang Anh T, sinh ngày 14/6/2005; nơi cư trú: Bản O, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lang Văn N và bà Lương Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/9/2023 chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2023. H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

3/ Lương N L, sinh ngày 30/4/2005; nơi cư trú: Bản P, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương N S và bà Bùi Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/9/2023 chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2023. H đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Người bào chữa cho các bị cáo Lang Văn K, Lang Anh T và Lương N L: Bà Phạm Thị Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* Người bị hại:

- Anh Nguyễn Duy M, sinh ngày 10/7/2005; nơi cư trú: Tổ 7, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt); người đại diện theo uỷ quyền: ông Hoàng Thanh B sinh năm 1982; địa chỉ: 117 ngõ 281 đường Tr, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Anh Vũ Quốc K, sinh ngày 09/4/2006 (có mặt); người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1977 (vắng mặt); cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện K, tỉnh Hà Nam.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Đ2, xã P2, huyện Ư, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Lương Văn N, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: Bản P, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ở H nay: Thôn D, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lang Văn K, Lang Anh T và Lương N L đều là công nhân làm việc tại khu công nghiệp Đồng Văn 4 và cùng thuê trọ tại thôn D, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 00 giờ ngày 02/9/2023, sau khi uống rượu xong, Lương N L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 37N1 - 247.01 chở Lang Văn K và Lang Anh T đến khu công nghiệp Đồng Văn 4 thuộc huyện K, tỉnh Hà Nam chơi. Trên đường đi, thấy xe mô tô do 01 nam thanh niên điều khiển chở theo 01 nam thanh niên ngồi phía sau (không xác định được 02 người này cũng như biển kiểm soát của xe) có biểu H lạng lách, đánh võng nên L điều khiển xe tăng ga đuổi theo để đánh 02 thanh niên này. Tuy nhiên, xe mô tô do L điều khiển không đuổi kịp xe mô tô của 02 thanh niên trên nên L, T, K đi về phòng trọ.

Tại phòng trọ, T nói với L và K *"Cầm đồ đi theo để gặp thằng nào ngứa mắt thì phang thằng đấy, cứ đi lượn trong khu Công nghiệp kiểu gì cũng có"*, hiểu ý T rủ mang theo thanh kiếm tự chế bằng kim loại và chiếc gậy bằng gỗ đi đường gặp ai trông ngứa mắt thì đuổi đánh nên L, K đồng ý. Sau đó, L dùng khẩu trang bịt biển kiểm soát xe mô tô lại rồi đưa cho T và K mỗi người một chiếc khẩu trang để đeo. L điều khiển xe mô tô BKS 37N1 - 247.01 chở K cầm cây gậy gỗ dài khoảng 80cm ngồi giữa, T cầm thanh kiếm tự chế bằng kim loại dài 118cm ngồi sau, đi từ phòng trọ đến khu vực vòng xuyến cầu N thì L dừng xe lại.

Khoảng 00h30’ ngày 02/9/2023, anh Vũ Quốc K điều khiển xe Cup BKS 90AB - 030.82 chở anh Nguyễn Duy M đi hướng K - D tới. Thấy vậy, T nói với L và K *“Hai thằng kia nó vừa chửi mình”*, L và K hiểu ý của T rủ đi đánh anh K và anh M nên L điều khiển xe mô tô chở T và K đuổi theo xe mô tô của anh Vũ Quốc K. Khi đi đến khu vực vòng xuyến thuộc tổ dân phố H, phường F, thị xã D thì L điều khiển xe mô tô vượt lên ép xe của anh Vũ Quốc K đi chậm lại.

Khi L điều khiển xe mô tô đi chậm và dừng lại thì T nhảy xuống xe dùng chân đạp vào xe của anh K khiến xe của anh K chao đảo, Lang Văn K cầm gậy đập vào lưng của anh M. Thấy vậy, anh Vũ Quốc K cho xe mô tô dừng lại. L, T và Lang Văn K xuống xe rồi T dùng kiếm chém, đập liên tục nhiều nhát vào phần vai, đầu của anh M nên anh M lấy hai tay che lên phần đầu. Lang Văn K dùng chân đạp và dùng gậy gỗ đánh anh K, L xông vào dùng tay đấm vào gáy, bả vai của anh M, Lang Văn K dùng gậy gỗ đánh nhiều nhát vào người của anh M làm gậy gỗ bị gẫy thành 03 đoạn. Thấy vậy, Lang Văn K đưa 01 đoạn gậy gỗ cho L, L cầm gậy gỗ đập liên tiếp 04 nhát vào phần gáy của anh K.

Trong quá trình nhóm của Lang Văn K đánh anh K và anh M thì anh M bị rơi từ trong túi quần 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen và 01 chiếc điện thoại Realme GT Neo3 màu trắng xuống lòng đường nên Lang Văn K nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại. K cúi xuống nhặt 02 chiếc điện thoại của anh M cho vào trong túi quần. Do trời tối và đang tập trung đánh anh M nên T và L không biết Lang Văn K lấy 02 chiếc điện thoại của anh M. Mặc dù anh M nhìn thấy K lấy 02 chiếc điện thoại của mình nhưng do đang bị T và L đánh nên anh M không dám đòi lại. Sau đó, Lang Văn K quay xe 37N1 - 247.01 về hướng cầu N, nổ máy rồi gọi T và L lên xe đi về. Thấy vậy, T và L dừng lại, không đánh anh K và anh M nữa, T cầm thanh kiếm, L cầm một đoạn gậy gỗ rồi K điều khiển xe mô tô chở T, L đi về phòng trọ ở thôn D, xã Đ3, huyện K. Tại đây, K bỏ ra chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen đã bị vỡ màn hình và 01 chiếc điện thoại Realme GT Neo3 rồi nói với L và T *“Tao nhặt 02 cái điện thoại của thằng ngồi sau rơi xuống”*, L và T đều hiểu 02 chiếc điện thoại này là của anh M trong quá trình bị đánh đã rơi ra ngoài nên K lấy mang về. Sau đó, K, L, T cùng nhau tháo sim vứt đi và tắt định vị của điện thoại Iphone 7 Plus để tránh bị anh M định vị tìm đến. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/9/2023, K, L và T thống nhất mang 02 chiếc điện thoại trên đi bán nên tháo 02 chiếc ốp lưng của 02 chiếc điện thoại trên ra, cất ở phòng trọ. Sau đó, K điều khiển xe mô tô 37N1 - 247.01 chở L và T đi đến Cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại “N Tám Mobile” của anh Lê Văn N, sinh năm 1981 ở thôn Đăng Quang, xã Hoà Phú, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội. Tại đây, K nói *“Em có con điện thoại Iphone 7 Plus đang dùng bị vỡ màn hình thì anh lấy được bao nhiêu”*, anh N kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 7 Plus rồi bảo mua với giá 200.000đ, K, L và T đồng ý nên anh N đưa cho T số tiền 200.000đ. Sau đó, L giơ chiếc điện thoại Realme

GT Neo3 cho anh N xem và nói *"Con điện thoại này của em, em vẫn đang dùng nhưng giờ muốn đổi sang Iphone, anh xem đổi cho em"*. Anh N kiểm tra rồi đồng ý đổi chiếc điện thoại Iphone 8 Plus lấy chiếc điện thoại Realme. Anh N yêu cầu L phải trả thêm 200.000đ để đổi điện thoại. L đồng ý rồi đưa cho anh N chiếc điện thoại Realme GT Neo3 và số tiền 200.000đ. Sau đó, anh N đưa lại cho L chiếc điện thoại Iphone 8 Plus. Số tiền 200.000đ bán chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, L, T và K đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Hậu quả: Anh Nguyễn Duy M bị gẫy tay trái và đa chấn thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa H - Đ, đến ngày 06/9/2023 thì ra viện. Anh Vũ Quốc K bị xây xát nhẹ nên không phải điều trị.

* Về vật chứng tạm giữ, thu giữ: Lang Anh T tự nguyện giao nộp: 01 thanh kiếm dài khoảng 118cm; 01 ốp bằng nhựa dẻo màu đen của điện thoại Realme, trên mặt ốp có nhiều hình; 01 ốp nhựa của điện thoại Iphone 7 Plus, trên mặt ốp có nhiều hoa văn màu xanh đen và có chữ KITH. Lương N L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 8 Plus và 01 xe mô tô BKS: 37N1 - 247.01. Anh Lê Văn N tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7 Plus và số tiền 500.000đ. Thu tại H trường: 01 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn chiều dài 35 cm, đường kính 3,7 cm và 01 đoạn gậy gỗ dài 33 cm, cả hai đầu gậy và thân gậy đều bị gẫy nham nhở.

* Khám xét chỗ ở của Lương N L, Lang Văn K, Lang Anh T trọ tại thôn D, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hà Nam: Không thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 342/KLTTCT-TTPY ngày 07/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Duy M tại thời điểm giám định là 01%

Ngày 03/9/2023 anh Nguyễn Duy M có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với người đã gây thương tích cho mình. Đối với anh Vũ Quốc K bị thương ở tay và người nhưng do thương tích nhẹ nên anh K không yêu cầu gì về thương tích của mình.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số 389/KLTTCT-TTPY ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Duy M tại thời điểm giám định là 12%.

Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã D, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen trị giá 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Realme GT Neo 3 trị giá 3.000.000 đồng, 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, trên mặt ốp có nhiều hình ảnh hoạt hình trị giá 10.000 đồng, 01 ốp lưng bằng nhựa trên mặt lưng của ốp có nhiều hình hoa văn màu xanh, đen và trắng, trên có in dòng chữ "KITH" trị giá 10.000 đồng. Tổng trị giá 5.520.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy M yêu cầu các bị cáo bồi thường 150.000.000đ. Anh Lê Văn N, Vũ Quốc K không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường.

Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 15/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D truy tố Lang Văn K về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội: "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Lang Anh T và Lương N L về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; 55 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lang Văn K. Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 17; 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lang Anh T và Lương N L. Xử phạt Lang Văn K từ 3 đến 4 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, từ 4 đến 5 năm tù về tội Cướp tài sản, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung; xử phạt Lang Anh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung; xử phạt Lương N L từ 03 đến 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung; Về trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Duy M từ 29 đến 34 triệu đồng, chia theo phần buộc mỗi bị cáo T, K, L phải bồi thường cho bị hại M; Buộc Lang Văn K phải bồi thường cho Nguyễn Duy M trị giá 01 điện thoại Realme GT Neo 3, ốp lưng trị giá 3.010.000đ; đối với các vấn đề khác do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về vật chứng: Trả cho Nguyễn Duy M 01 điện thoại Iphone 7; tịch thu cho tiêu huỷ: 02 đoạn gậy gỗ; 02 ốp lưng nhựa đã cũ; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 118cm; trả lại anh Lương Văn N xe mô tô BKS: 37N1 - 247.01; tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Người đại diện của bị hại Nguyễn Duy M yêu cầu bồi thường tài sản 5.520.000đ; thiệt hại sức khoẻ 168.066.902đ gồm: chi phí điều trị: 5.563.902đ; kiểm tra tái khám 5.000.000đ; thuê xe lên viện điều trị, thuê xe đi lại trong thời gian 2 tháng bị gãy tay: 30.000.000đ; thu nhập thực tế bị giảm sút 35.000.000đ; chi phí chăm sóc 2.500.000đ; bồi thường tổn thất tinh thần 90.000.000đ.

Người bào chữa cho các bị cáo gửi luận cứ xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đồng ý luận cứ bào chữa, xin giảm nhẹ hình phạt, về bồi thường giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại Vũ Quốc K không yêu cầu gì; người liên quan Lương Văn N xin nhận lại xe mô tô ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực H đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 02/9/2023, Lang Anh T rủ Lang Văn K và Lương N L đi ra ngoài đường tìm người để đánh, T và L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS: 37N1 - 247.01 chở K cầm gậy gỗ ngồi ở giữa, T cầm kiếm ngồi phía sau. Khoảng 00h30’ cùng ngày, tại khu vực vòng xuyến cầu N, thấy anh Vũ Quốc K điều khiển xe Cup BKS: 90AB - 030.82 chở anh Nguyễn Duy M đi ngang qua thì L điều khiển xe mô tô chở T và Lang Văn K đuổi theo, ép xe của anh Vũ Quốc K dừng lại.

T, L, Lang Văn K xuống xe, T dùng kiếm chém, đập nhiều nhát vào vùng vai, đầu anh M, L xông vào dùng tay đấm vào gáy, bả vai anh M, Lang Văn K dùng gậy gỗ đánh anh Vũ Quốc K và đánh nhiều nhát vào người anh M làm anh M bị rơi từ trong túi quần 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen và chiếc điện thoại Realme GT Neo3 màu trắng xuống lòng đường nên Lang Văn K lấy 02 chiếc điện thoại này bỏ vào trong túi quần. Lúc này, T và L không biết Lang Văn K lấy điện thoại của anh M. Sau khi đánh anh Vũ Quốc K, Nguyễn Duy M thì cả ba chở nhau bằng xe mô tô đi về phòng trọ tại thôn D, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hà Nam. Tại phòng trọ, K bỏ ra 02 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus mà đen và điện thoại Realme GT Neo 3 và nói cho L và T biết nhặt được 02 chiếc điện thoại của người ngồi sau bị rơi xuống đất, L và T hiểu ý 02 chiếc điện thoại này trong quá trình bị đánh, anh M làm rơi điện thoại nên K cầm lấy mang về. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/9/2023, K điều khiển xe mô tô 37N1 - 247.01 chở L và T đến của hàng sửa chữa điện thoại N Tám Mobile của anh Lê Văn N

ở thôn Đăng Quang, xã P2, huyện Ư, thành phố Hà Nội để bán 02 chiếc điện thoại trên. Anh N kiểm tra rồi mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus với giá 200.000đ, tiếp đó L đổi chiếc điện thoại Realme cho anh N để lấy chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và trả thêm cho anh N 200.000đ. Sau đó, L, K, T cùng nhau tiêu xài hết số tiền 200.000đ. Hậu quả: anh Nguyễn Duy M bị thương tổn hại 12% sức khỏe. Chiếc điện thoại Iphone 7 Plus và chiếc điện thoại Realme có tổng giá trị là 5.520.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội; hành vi của Lang Anh T, Lang Văn K, Lương N L vô cớ dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại 12% sức khoẻ của anh Nguyễn Duy M, gây tổn hại sức khoẻ cho anh Vũ Quốc K (anh K không yêu cầu giám định) đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ.

Hành vi của Lang Văn K chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone7 plus và 01 điện thoại Realme có tổng trị giá 5.520.000đ của anh Nguyễn Duy M bị rơi trong quá trình anh M bị đồng bọn của K đánh đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lang Anh T, Lương N L biết rõ 02 điện thoại do Lang Văn K phạm tội mà có đã tháo sim, tắt định vị, sau đó bán, đổi 02 điện thoại cho anh Lê Văn N đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có điều kiện khó khăn, thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bị cáo K, L có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" thì Lang Anh T là người khởi xướng, trực tiếp thực H hành vi phạm tội nên giữ vai trò thứ nhất; Lương N L và Lang Văn K trực tiếp thực H tội phạm nên giữ vai trò đồng phạm. Đối với hành vi "Cướp tài sản" thì Lang Văn K phải chịu vai trò độc lập. Đối với hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" thì T và L giữ vai trò ngang nhau.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên, xét thấy các bị cáo ham chơi, thích thể H, vô cớ gây tổn hại sức khỏe của người khác và sau đó cướp tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương vì thế cần căn cứ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng

nặng giảm nhẹ để ấn định mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo, cần phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về các hành vi khác, đối tượng khác:

Trong vụ án này các bị cáo sử dụng xe mô tô 37N1 - 247.01 là tài sản của anh Lương Văn N làm phương tiện phạm tội tuy nhiên anh N không biết L dùng chiếc xe của mình để phạm tội nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh Lương Văn N là đúng.

Đối với anh Lê Văn N không bàn bạc hứa hẹn trước và không biết điện thoại mà T và L mang đến bán, đổi là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh Lê Văn N là phù hợp pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu của người bị hại anh Nguyễn Duy M là có căn cứ cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 587; 589; 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, HĐXX có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu, cụ thể:

* Đối với thiệt hại về sức khoẻ gồm những khoản sau:

Chi phí chữa trị: tiền thuốc, vật tư, thủ thuật y tế theo tài liệu Nguyễn Duy M cung cấp trong hồ sơ: 5.563.000đ. Tiền thuê xe đi viện cấp cứu: 1.000.000đ;

Thu nhập thực tế bị hại bị mất trong thời gian nằm viện: từ 02/9/2023 đến 06/9/2023: 300.000đ x 5 ngày = 1.500.000đ.

Thu nhập thực tế bị mất của một người chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện: 300.000đ x 5 ngày = 1.500.000đ.

Tiền bù đắp tổn thất tinh thần, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của người bị hại 10 tháng lương cơ bản: 1.800.000đ x 10 tháng = 18.000.000đ.

Tổng cộng: 27.563.000đ;

Nhận thấy thiệt hại sức khoẻ do các bị cáo Lang Anh T, Lang Văn K và Lương N L cùng gây nên vì thế cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh M; chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh M số tiền 9.187.000đ.

* Đối với thiệt hại về tài sản 01 điện thoại Iphone 7 Plus và 01 điện thoại Realme GT Neo3: do điện thoại Realme GT Neo không thu hồi được trong khi điện thoại Iphone 7 Plus đã bị vỡ màn hình, tình trạng không còn nguyên vẹn nên anh M từ chối nhận lại vì thế để đảm bảo quyền lợi của anh M cần buộc Lang Văn K phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy M tổng trị giá tài sản theo định giá là 5.520.000đ.

Đối với anh Vũ Quốc K không yêu cầu bồi thường gì về sức khỏe nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với anh Lê Văn N không có yêu cầu L và T bồi thường gì về chiếc điện thoại Iphone 7 Plus đã mua với giá 200.000đ của L, T nay đã bị thu giữ và không yêu cầu về việc bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với các yêu cầu khác của đương sự không có căn cứ nên không chấp nhận.

[8] Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

Đối với 02 đoạn gậy gỗ; 02 ốp lưng nhựa đã cũ; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 118cm là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus là tài sản của anh Nguyễn Duy M nhưng đã buộc bị cáo Lang Văn K phải bồi thường cho anh M theo kết quả định giá và 01 điện thoại Iphone 8 Plus có được từ việc đổi chiếc điện thoại Realme GT Neo của anh M; do đã buộc bị cáo Lang Văn K phải bồi thường cho anh M theo kết quả định giá nên cần trả lại cho bị cáo Lang Văn K chiếc điện thoại Iphone 7 Plus và chiếc điện thoại Iphone 8 Plus nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 500.000đ do anh Lê Văn N giao nộp là tiền anh N có được từ việc trao đổi, mua bán chiếc điện thoại Realme GT Neo của anh M nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô BKS: 37N1 - 247.01 là tài sản hợp pháp của anh Lương Văn N cần trả lại cho anh Lương Văn N.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực H quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; 55 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lang Anh T, Lang Văn K và Lương N L.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lang Văn K.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 17; 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lang Anh T và Lương N L.

Tuyên bố các bị cáo: Lang Anh T, Lang Văn K và Lương N L phạm tội *"Cố ý gây thương tích*". Bị cáo Lang Văn K phạm tội "Cướp tài sản". Bị cáo Lang Anh T và Lương N L phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt:

+ Lang Văn K 03 năm 09 tháng tù về tội: "*Cố ý gây thương tích"* và 04 năm 06 tháng tù về tội *"Cướp tài sản"*. Tổng hợp buộc bị cáo Lang Văn K chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

+ Lang Anh T 04 năm tù về tội: "*Cố ý gây thương tích"* và 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Tổng hợp buộc bị cáo Lang Anh T chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

+ Lương N L 03 năm 09 tháng tù về tội: "*Cố ý gây thương tích"* và 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Tổng hợp buộc bị cáo Lương N L chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 02 đoạn gậy gỗ; 02 ốp lưng nhựa đã cũ; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 118cm.

- Trả lại bị cáo Lang Văn K 01 điện thoại Iphone 7 Plus và 01 điện thoại Iphone 8 Plus nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại anh Lương Văn N xe mô tô BKS: 37N1 - 247.01.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 587; 590 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc các bị cáo Lang Anh T, Lang Văn K và Lương N L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Duy M số tiền: 27.563.000đ. Chia theo phần mỗi bị cáo Lang Anh T, Lang Văn K và Lương N L phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy M số tiền: 9.187.000đ (Chín triệu một trăm tám mươi bẩy ngàn đồng).

3.2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Lang Văn K phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy M tổng trị giá tài sản theo định giá là 5.520.000đ (Năm triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

5. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo Lang Văn K; Lang Anh T và Lương N L mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo Lang Văn K phải nộp: 735.000đ (Bẩy trăm ba mươi lăm ngàn đồng); các bị cáo Lang Anh T, Lương N L mỗi bị cáo phải nộp 459.000đ (Bốn trăm năm mươi chín ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của bị hại chưa thành niên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần N Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- THADS thị xã D;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.